

DANH SÁCH NHÂN SỰ BAN TRỊ SỰ GHPGVN TỈNH KON TUM NHIỆM KỲ 2022-2027



DANH SÁCH NHÂN SỰ BTS GHPGVN TỈNH KON TUM NHIỆM KỲ 2022-2027



GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG TRỊ SỰ

Số: 374/QĐ-HĐTS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 08 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**V/v chuẩn y thành phần nhân sự Ban Trị sự GHPGVN tỉnh Kon Tum
nhiệm kỳ 2022 - 2027**

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG TRỊ SỰ GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM

Căn cứ điều 29, 30, 31, 33 chương VI Hiến chương GHPGVN (Tu chỉnh lần thứ VI);

Căn cứ mục 2 điều 32 Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo;

Căn cứ công văn số 1816/SNV-TG ngày 26/7/2022 của Sở Nội vụ tỉnh Kon Tum;

Căn cứ tờ trình số 04/TT-BTS ngày 27/7/2022 của Ban Trị sự GHPGVN tỉnh Kon Tum, V/v chuẩn y thành phần nhân sự Ban Trị sự GHPGVN tỉnh Kon Tum, nhiệm kỳ VI (2022 - 2027).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1 : Chuẩn y thành phần nhân sự Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Kon Tum nhiệm kỳ VI (2022 - 2027), gồm 01 thành viên Chứng minh Ban Trị sự; 43 thành viên Ban Trị sự (Ban Thường trực: 20 vị, Ủy viên: 23 vị) do Hòa thượng Thích Quảng Xả làm Trưởng Ban Trị sự (danh sách đính kèm).

Điều 2 : Tổng Thư Ký Hội đồng Trị sự, Chánh Văn phòng 2 Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Trưởng Ban Trị sự GHPGVN tỉnh Kon Tum và các vị có tên tại điều 1, chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 3 : Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 2 “để thực hiện”
- Ban TGCP, Vụ PG “để b/c”
- UBND, BDV, UBMTTQVN, BTG/SNV tỉnh Kon Tum “để biết”
- Lưu VP1 - VP2

**TM. BAN THƯỜNG TRỰC
CHỦ TỊCH**

Hòa thượng Thích Thiện Nhơn

**GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG TRỊ SỰ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH NHÂN SỰ BAN TRỊ SỰ GHPGVN TỈNH KON TUM
NHIỆM KỲ 2022 - 2027**

(Kèm theo Quyết định số 374/QĐ-HĐTS ngày 05/08/2022)

A. CHỨNG MINH BAN TRỊ SỰ: 01 Vị

Hòa thượng Thích Chánh Quang

B. BAN TRỊ SỰ: 43 VỊ

I. BAN THƯỜNG TRỰC: 20 VỊ

STT	PHÁP DANH/THỂ DANH	NĂM SINH	CHỨC VỤ
1.	HT. Thích Quảng Xả (Nguyễn Đức Thọ)	1946	Trưởng ban Trị sự, Trưởng ban Tăng sự
2.	TT. Thích Nhuận Bảo (Huỳnh Ngọc Quốc)	1968	Phó Trưởng ban Thường trực
3.	ĐĐ. Thích Vạn Nhơn (Mai Chúc Năng)	1978	Phó Trưởng ban Trị sự, Trưởng ban Hoằng pháp
4.	ĐĐ. Thích Nhuận Thông (Hà Văn Khai)	1976	Phó Trưởng ban Trị sự, Trưởng ban Hướng dẫn Phật tử
5.	NS. Thích nữ Điện Liên (Trần Thị Tố Nga)	1953	Phó Trưởng ban Trị sự, Trưởng Phân ban Ni giới
6.	ĐĐ. Thích Nhuận Pháp (Nguyễn Ngọc Quý)	1976	Chánh Thư ký Ban Trị sự
7.	TT. Thích Đồng Nguyên (Đoàn Văn Khoa)	1968	Trưởng ban Pháp chế
8.	TT. Thích Quang Hạnh (Mai Văn Phúc)	1968	Trưởng ban Kinh tế Tài chính
9.	TT. Thích Giác Bửu (Đỗ Hữu Phước)	1963	Trưởng ban Giáo dục Phật giáo
10.	ĐĐ. Thích Nhuận Quang (Đoàn Hồng Nhật)	1984	Trưởng ban Văn hóa
11.	ĐĐ. Thích Lệ Thạnh (Phạm Văn Cường)	1976	Trưởng ban Kiểm soát
12.	ĐĐ. Thích Quảng Thành (Nguyễn Văn Đạo)	1980	Trưởng ban Thông tin Truyền thông
13.	ĐĐ. Thích Nhuận Tú (Nguyễn Thanh Tuấn)	1982	Trưởng ban Nghi lễ
14.	ĐĐ. Thích Nhuận Tâm (Trần Nguyên Công Lý)	1983	Trưởng ban Phật giáo Quốc tế
15.	NS. Thích nữ Liên Nhân (Lâm Thị Ngọc Hiến)	1970	Trưởng ban Từ thiện Xã hội
16.	NS. Thích nữ Chúc Giác (Lê Thị Luyện)	1968	Ủy viên Thường trực, Thủ quỹ Ban Trị sự
17.	ĐĐ. Thích Nhuận Hiên (Huỳnh Công Lý)	1989	Phó Thư ký, Chánh Văn phòng Ban Trị sự
18.	ĐĐ. Thích Nhuận Thiện (Nguyễn Xuân Thành)	1996	Phó Thư ký, Phó Văn phòng Ban Trị sự
19.	ĐĐ. Thích Nhuận Trí (Phan Văn Lành)	1972	Ủy viên Thường trực
20.	ĐĐ. Thích Giải Trí (Nguyễn Minh)	1965	Ủy viên Thường trực

II. ỦY VIÊN BAN TRỊ SỰ: 23 VỊ

21.	ĐĐ. Thích Nhuận Toàn (Trịnh Thanh Phước)	1996	Ủy viên, Phó Văn phòng Ban Trị sự
22.	ĐĐ. Thích Nhuận Lực (Trần Đình Định)	1990	Ủy viên
23.	NS. Thích nữ Nhuận Phúc (Nguyễn Thị Thanh Xuân)	1963	Ủy viên
24.	ĐĐ. Thích Quảng Độ (Trần Công Lành)	1978	Ủy viên
25.	ĐĐ. Thích Quảng Hiên (Trần Ngọc Ân)	1976	Ủy viên
26.	ĐĐ. Thích Nhuận Dương (Hồ Văn Ánh)	1983	Ủy viên
27.	ĐĐ. Thích Nhuận Văn (Phan Văn Thi)	1988	Ủy viên

28.	ĐĐ. Thích Nhuận Vinh (Võ Như Quý)	1993	Ủy viên
29.	ĐĐ. Thích Nhuận Kính (Nguyễn Trung Thành)	1986	Ủy viên
30.	ĐĐ. Thích Đồng Tri (Nguyễn Ngọc Dang)	1987	Ủy viên
31.	ĐĐ. Thích Nhuận Giáo (Trần Thanh Tuyên)	1998	Ủy viên
32.	ĐĐ. Thích Nhuận Thịnh (Lê Hữu Huỳnh Hưng)	1979	Ủy viên
33.	ĐĐ. Thích Nhuận Khoa (Hà Văn Trường)	1983	Ủy viên
34.	ĐĐ. Thích Thị Thời (Nguyễn Sanh)	1980	Ủy viên
35.	NS. Thích nữ Huệ Tâm (Trần Thị Nghĩa)	1963	Ủy viên
36.	NS. Thích nữ Minh Liên (Nguyễn Thị Ngọc Vân)	1961	Ủy viên
37.	SC. Thích nữ Liên Đào (Trần Thị Gái)	1971	Ủy viên
38.	SC. Thích nữ Liên Nhu (Đỗ Thị Hòa)	1972	Ủy viên
39.	Cư sĩ Thị Hoàng (Nguyễn Văn Tiên)	1954	Ủy viên
40.	Cư sĩ Đồng Vinh (Đàm Văn Ca)	1957	Ủy viên
41.	Cư sĩ Quảng Nhật (Trần Ngọc Tín)	1968	Ủy viên
42.	Cư sĩ Nhuận Duyên (A Chuit)	1979	Ủy viên
43.	Cư sĩ Nhuận Hoa (Y Myur)	1965	Ủy viên